

Số: 17 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 31 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai (lần 2)

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 158/SCT-CN ngày 11/01/2019 của Sở Công Thương đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 30/11/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai (lần 2).

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Quyết định, Tờ trình.
2. Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo.

Căn cứ Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Dự thảo xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động khuyến công trong phạm vi địa phương, có những nhiệm vụ và quyền hạn sau: a) Xây dựng, sửa đổi và ban hành chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về công tác khuyến công phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện địa phương”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 8 Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về quy trình xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, tạm ứng, thanh quyết toán và quản lý chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công địa phương*”.

Căn cứ Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí *khuyến công quốc gia* và Nghị định số 45/2012/NĐ-CP, Sở Công Thương đã phối hợp với các sở, ban ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 ban hành Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Hiện nay, Thông tư số 36/2013/TT-BCT đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Công Thương. Do đó, việc Sở Công Thương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và khoản 3 Điều 28 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Về nội dung dự thảo

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 8 Thông tư số 46/2012/TT-BCT, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, tập trung quy định về công tác khuyến công địa phương, không quy định về công tác khuyến công quốc gia thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương (đã được quy định tại Thông tư số 36/2013/TT-BCT và Thông tư số 17/2018/TT-BCT) với các nội dung cụ thể sau:

a) Tại khoản 1 Điều 1 (Điều 2 sửa đổi, bổ sung), đề nghị bỏ khoản 4; đồng thời, rà soát các thuật ngữ được giải thích (định nghĩa) tại các khoản 8, 9 và 10 theo hướng không giải thích (định nghĩa) một thuật ngữ không được sử dụng hoặc chỉ sử dụng một lần trong văn bản, trừ trường hợp đó là thuật ngữ phức tạp có thể hiểu khác nhau.

b) Tại khoản 3 Điều 1 (Điều 4 sửa đổi)

- Tại gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 1, đề nghị chỉnh sửa hoàn chỉnh như sau: “*Khi rà soát, lựa chọn đề án đăng ký kế hoạch khuyến công hàng năm ưu tiên các đề án khuyến công điểm; xét ưu tiên về địa bàn trước rồi mới đến ưu tiên về ngành nghề, đơn vị thụ hưởng*”.

- Tại khoản 2, đề nghị bỏ điểm a.

- Tại khoản 3, đề nghị bỏ điểm b và chỉnh sửa hoàn chỉnh như sau:

“3. Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch khuyến công

a) UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch khuyến công cấp tỉnh.

b) UBND cấp huyện phê duyệt đối với kế hoạch khuyến công cấp huyện”.

- Tại khoản 4

+ Tại phần mở đầu của khoản, đề nghị bỏ cụm từ “đăng ký kế hoạch khuyến công Quốc gia và”.

+ Tại điểm b, đề nghị bổ sung cụ thể trình tự xây dựng kế hoạch khuyến công đợt 1 của từng cấp (cấp tỉnh và cấp huyện). Đồng thời, thay cụm từ “Mẫu số 2 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND” bằng cụm từ “Mẫu số 2 của Quy định này” cho thống nhất với Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND. Tương tự, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh tại gạch đầu dòng thứ 2 điểm a khoản 5 và điểm c khoản 1 Điều 6 (sửa đổi, bổ sung) cho thống nhất.

+ Tại điểm c, đề nghị bỏ đoạn “và gửi báo cáo đăng ký... Thông tư số 36/2013/TT-BCT”.

+ Tại khoản 5, đề nghị bổ sung cụ thể trình tự xây dựng kế hoạch khuyến công đợt 2 của từng cấp (cấp tỉnh và cấp huyện).

c) Tại khoản 4 Điều 1 (Điều 5 sửa đổi, bổ sung)

- Tại điểm b khoản 1, đề nghị bỏ đoạn “theo quy định của Bộ Tài chính (đối với đề án sử dụng nguồn kinh phí khuyến công Quốc gia)”.

- Tại khoản 4, đề nghị xác định cụ thể thẩm quyền phê duyệt đối với đề án, nhiệm vụ khuyến công cấp tỉnh là UBND tỉnh hay Sở Công Thương. Đồng thời, rà soát, làm rõ nội dung quy định “*Thẩm quyền phê duyệt đề án, nhiệm vụ khuyến công thực hiện theo quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công và công tác quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công tỉnh Đồng Nai*” là thực hiện theo Quy định nào để dễ thực hiện, tránh chồng chéo, mâu thuẫn.

d) Tại khoản 5 Điều 1 (điểm b khoản 1 Điều 6 sửa đổi, bổ sung), đề nghị viện dẫn cụ thể điều, khoản, điểm của Quyết định số **53/2018/QĐ-UBND ngày 11/12/2018** của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công và công tác quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công tỉnh Đồng Nai để dễ thực hiện.

đ) Tại Điều 2, đề nghị chỉnh sửa hoàn chỉnh như sau:

“Điều 2. Bãi bỏ và thay thế từ ngữ

1. Bãi bỏ Mẫu số 3: Giấy đề nghị hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương năm..., Mẫu số 4: Biên bản nghiệm thu cơ sở và Mẫu số 5...”.

2. Thay cụm từ “Trung tâm Khuyến công”...

3. Thay cụm từ “kinh phí khuyến công quốc gia”...”.

e) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát các nội dung của Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND để sửa đổi, bãi bỏ các quy định liên quan đến công tác khuyến công quốc gia cho phù hợp thẩm quyền và nội dung ban hành.

4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

a) Hình thức quyết định, đề nghị thực hiện theo mẫu số 37 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tại phần số, ký hiệu văn bản, đề nghị chỉnh sửa hoàn chỉnh như sau: “Số: /2019/QĐ-UBND”.

c) Tại phần địa danh, ngày, tháng, năm ban hành, đề nghị thay cụm từ “năm 2018” bằng cụm từ “năm 2019” cho phù hợp.

d) Tại phần căn cứ pháp lý ban hành

- Căn cứ thứ 3, đề nghị chỉnh sửa hoàn chỉnh như sau: “Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công”.

- Căn cứ cuối cùng, đề nghị thay cụm từ “Tờ trình số.../TTr-SCT ngày .../.../ 2018” bằng cụm từ “Tờ trình số.../TTr-SCT ngày .../.../2019” cho phù hợp.

đ) Tại Điều 3, căn cứ khoản 3 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị bổ sung tiêu đề của điều như sau: “**Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**”.

e) Tại Điều 4, đề nghị chỉnh sửa tiêu đề của điều như sau: “**Điều 4. Điều khoản thi hành**”.

5. Đối với dự thảo Tờ trình

Dự thảo Tờ trình trình bày đảm bảo theo mẫu số 03 phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở nội dung ý kiến tại dự thảo Quyết định, đề nghị cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xây dựng, thẩm định, phê

duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 30/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (lần 2), đề nghị Sở Công Thương nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - VP. UBND tỉnh (p/h);
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDKTVB.
- (Khôi - TĐ2018)



Lê Triết Như Vũ

